

Lào Cai, ngày 19 tháng 3 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định Chính sách khuyến khích ứng dụng
khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2008 - 2010**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 09/6/2000;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 12/12/2005;

Căn cứ Nghị quyết số 23/2007/NQ-HĐND ngày 14/12/2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai về việc thông qua Chính sách khuyến khích ứng dụng khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2008 - 2010;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định Chính sách khuyến khích ứng dụng khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2008 - 2010.

Điều 2. Giao cho Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan thường trực phối hợp với các ngành có liên quan hướng dẫn triển khai thực hiện Quyết định này.

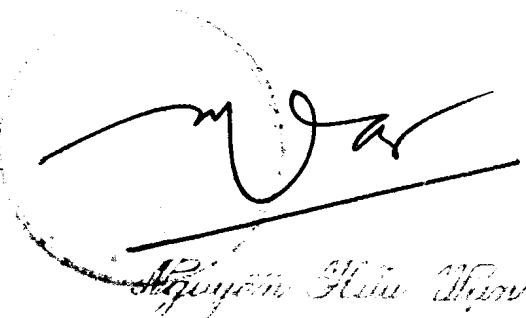
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Lào Cai căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký ban hành. *ky*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- TT TU, HĐND, UBND tỉnh;
- TT. Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Cục kiểm tra VBPQPL-Bộ Tư pháp;
- Như điều 3 QĐ;
- Báo Lào Cai; Đài PTTH tỉnh;
- Các chuyên viên;
- Lưu: VT, TH, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Mậu

QUY ĐỊNH
Chính sách khuyến khích ứng dụng
khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2008 - 2010
(Kèm theo Quyết định số 10 /2008/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2008
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục tiêu

Chính sách khuyến khích ứng dụng khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Lào Cai nhằm hỗ trợ việc thực hiện thành công đề án phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2006 - 2010, thúc đẩy việc ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong sản xuất kinh doanh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống của nhân dân các dân tộc tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ

Nhãn hiệu là dấu hiệu dùng để phân biệt hàng hoá, dịch vụ của các tổ chức, cá nhân khác nhau.

Kiểu dáng công nghiệp là hình dáng bên ngoài của sản phẩm được thể hiện bằng hình khối, đường nét, màu sắc hoặc sự kết hợp những yếu tố này.

Chi dẫn địa lý là dấu hiệu dùng để chỉ sản phẩm có nguồn gốc từ khu vực, địa phương, vùng lãnh thổ hay quốc gia cụ thể.

Điều 3. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Đối tượng:

- Tất cả các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh tham gia ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và phát triển công nghệ trên địa bàn tỉnh Lào Cai, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Đối với các tổ chức, cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài ứng dụng khoa học và công nghệ tại Lào Cai, UBND tỉnh xem xét hỗ trợ cho từng trường hợp cụ thể.

2. Phạm vi áp dụng:

- a. Khảo nghiệm các giống cây trồng, vật nuôi mới có triển vọng tại Lào Cai trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thuỷ sản.
- b. Hỗ trợ thiết kế, đăng ký bảo hộ các đối tượng sở hữu công nghiệp một số sản phẩm nông nghiệp;
- c. Hỗ trợ bảo tồn và phát triển giống gốc; các giống cây, con quý, hiếm.

Điều 4. Điều kiện được hưởng chính sách hỗ trợ

Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu, có khả năng tiếp thu, ứng dụng những tiến bộ khoa học và công nghệ trong sản xuất kinh doanh;

Dự án, phương án ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong sản xuất kinh doanh được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Khảo nghiệm giống cây, con mới

Hỗ trợ khảo nghiệm các giống cây trồng mới, ưu tiên khảo nghiệm giống lúa đặc sản, giống lúa siêu năng suất; giống ngô có năng suất, chất lượng cao; giống đậu tương; giống rau; giống hoa; giống thuốc lá; cây cảnh; cây xanh đô thị và giống cây lâm nghiệp (*cây có hiệu quả kinh tế cao và có tốc độ sinh trưởng nhanh*); các giống vật nuôi mới có khả năng phát triển thành hàng hoá hoặc đặc sản của Lào Cai; các giống thuỷ sản có hiệu quả kinh tế cao.

Ngân sách Nhà nước hỗ trợ tối đa không quá 50% kinh phí mua giống cây, con nhưng không vượt quá 100 triệu đồng cho một dự án (*Giá giống theo quy định của Nhà nước*).

Điều 6. Hỗ trợ thiết kế, đăng ký bảo hộ các đối tượng sở hữu công nghiệp

Hỗ trợ thiết kế, đăng ký bảo hộ các đối tượng sở hữu công nghiệp cho một số sản phẩm nông nghiệp, bao gồm: gạo; chè; rau; hoa; quả; rượu đặc sản.

1. Đối với kiều dáng công nghiệp: Mỗi cơ sở sản xuất kinh doanh được hỗ trợ kinh phí xác lập quyền sở hữu kiều dáng công nghiệp cho sản phẩm, tối đa không quá 05 kiều dáng công nghiệp. Mức hỗ trợ cho một kiều dáng công nghiệp không quá 5.000.000 đồng, bao gồm chi phí nghiên cứu, thiết lập hồ sơ, một phần chi phí thiết kế kiều dáng công nghiệp và kinh phí để đóng các khoản phí, lệ phí theo quy định hiện hành.

2. Đối với nhãn hiệu: Mỗi cơ sở sản xuất, kinh doanh được hỗ trợ kinh phí xác lập quyền sở hữu nhãn hiệu cho sản phẩm, tối đa không quá 05 nhãn hiệu. Mức hỗ trợ cho một nhãn hiệu được xác lập không quá 5.000.000 đồng, bao gồm chi phí thiết lập hồ sơ, một phần chi phí nghiên cứu, thiết kế nhãn hiệu và kinh phí để đóng các khoản phí, lệ phí theo quy định hiện hành.

3. Đối với sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý: Nhà nước hỗ trợ đến 100% kinh phí để xây dựng một nhãn hiệu mang tính chỉ dẫn địa lý đối với làng nghề hoặc một nhãn hiệu cho sản vật của địa phương Lào Cai. Mức hỗ trợ không quá 250 triệu đồng cho một nhãn hiệu mang chỉ dẫn địa lý, bao gồm chi phí cho hoạt động tư vấn, thẩm định, thống nhất nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, xây dựng tiêu chí đánh giá về chất lượng sản phẩm hàng hoá, xây dựng quy chế sử dụng và phát triển đối với nhãn hiệu được bảo hộ, chi phí thiết kế nhãn mẫu mang chỉ dẫn địa lý và kinh phí để đóng các khoản phí, lệ phí theo quy định hiện hành.

Điều 7. Hỗ trợ bảo tồn và phát triển giống gốc các giống cây, con quý, hiếm

Đối với những giống cây trồng, vật nuôi cần phải được bảo tồn và phát triển, ngành nông nghiệp thông kê và có phương án cụ thể trình Uỷ ban nhân dân tỉnh phê duyệt cho từng loại cây, con. Thời gian hỗ trợ không quá 3 năm; Ngân sách Nhà nước hỗ trợ tối đa không quá 100 triệu đồng cho mỗi loại cây, con.

Điều 8. Ưu đãi về thuế; về tín dụng

Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh tham gia ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và phát triển công nghệ trên địa bàn tỉnh Lào Cai, được hưởng ưu đãi về thuế và tín dụng theo quy định tại Nghị định số 119/1999/NĐ-CP ngày 18/9/1999 của Chính phủ về một số chính sách và cơ chế tài chính khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ.

Điều 9. Về đất đai:

Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh tham gia ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và phát triển công nghệ trên địa bàn tỉnh Lào Cai, được Nhà nước cho thuê đất hoặc thuê lại đất của các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình để phục vụ việc triển khai thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đất đai và quy định của UBND tỉnh Lào Cai.

Điều 10. Nguồn kinh phí:

Kinh phí để thực hiện Chính sách này do ngân sách nhà nước chi cho sự nghiệp khoa học hàng năm và các nguồn vốn khác

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Phân công trách nhiệm:

1. Các tổ chức, cá nhân xây dựng các dự án, các phương án ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất kinh doanh, có ý kiến của ngành chuyên môn và UBND các huyện, thành phố gửi Sở Khoa học và Công nghệ Lào Cai trước tháng 6 hàng năm.

2. Giao cho Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với các cơ quan chuyên môn hướng dẫn các tổ chức, cá nhân xây dựng hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí cho việc ứng dụng khoa học và công nghệ trong sản xuất kinh doanh; có trách nhiệm tổ chức thẩm định cho từng dự án, phương án cụ thể trình UBND tỉnh phê duyệt;

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan quản lý Nhà nước về giống và chất lượng giống cây trồng, vật nuôi, có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra chất lượng giống cây trồng, vật nuôi trước khi đưa vào ứng dụng trong sản xuất.

4. Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố tăng cường công tác tuyên truyền động viên, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, các doanh nghiệp, các hợp tác xã tích cực ứng dụng khoa học công nghệ vào trong sản xuất và đời sống.

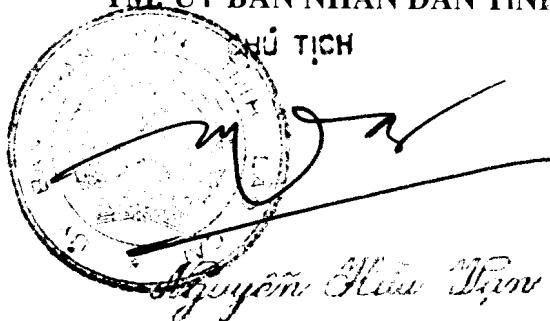
Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12.

1. Các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, các doanh nghiệp, các hợp tác xã thực hiện tốt chính sách này, đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao sẽ được khen thưởng theo quy định. Đơn vị, cá nhân vi phạm thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật.
2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung về UBND tỉnh (Qua Sở Khoa học và Công nghệ) để kịp thời xem xét, giải quyết.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

CHỦ TỊCH



Nguyễn Kiều Tân